

HỆ THỐNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRƯỜNG PHỔ THÔNG TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ThS. ĐẶNG THỊ THÙY LINH
Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh

Đặt vấn đề

Kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) là giải pháp quan trọng để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Tuy nhiên, để thực hiện công tác KĐCLGD trường phổ thông một cách công bằng, trung thực, khách quan theo Luật Giáo dục cần phải có sự thay đổi trong quản lý về KĐCLGD tại các trường trung học phổ thông (THPT) như hiện nay.

1. Kiểm định chất lượng giáo dục trường phổ thông

Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo (2012), “KĐCLGD cơ sở giáo dục phổ thông là hoạt động đánh giá (bao gồm tự đánh giá và đánh giá ngoài) để xác định mức độ cơ sở giáo dục phổ thông đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và việc công nhận cơ sở giáo dục phổ thông đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục của cơ quan quản lý nhà nước” [1].

2. Thực trạng quản lý nhà nước hiện nay về kiểm định chất lượng giáo dục trường trung học phổ thông

Cũng tương tự như đối với quản lý giáo dục nói chung, quản lý KĐCLGD trường THPT nói riêng bao gồm quản lý nhà nước về KĐCLGD trường THPT (cấp độ hệ thống, vĩ mô) và quản lý nhà trường về KĐCLGD trường THPT (cấp độ cơ sở, vi mô). Từ năm 2005 đến nay, KĐCLGD các cấp học nói chung và KĐCLGD trường THPT nói riêng, đã được cơ quan quản lý nhà nước và Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành các văn bản qui phạm pháp luật như:

- Năm 2005, KĐCLGD được đưa vào Luật Giáo dục ở điều 17;
- Năm 2006, Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;
- Năm 2009, Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục, KĐCLGD được quy định rất chi tiết ở điều 110 a, 110b, 110c;

- Năm 2012, theo Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã phân cấp cụ thể quản lý nhà nước đối với hoạt động KĐCLGD phổ thông như sau:

Hình 2. Phân cấp quản lý KĐCLGD trường THPT

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Ban hành về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kì KĐCLGD trường THPT
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài, tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, công nhận và cấp giấy chứng nhận về KĐCLGD trường THPT
TRƯỜNG THPT
Thực hiện tự đánh giá, cải tiến chất lượng các kế hoạch đã đề ra trong báo cáo tự đánh giá, đăng kí và phục vụ đánh giá ngoài, củng cố và phát huy kết quả KĐCLGD trường THPT

3. Thực trạng kiểm định chất lượng trường trung học phổ thông tại Thành phố Hồ Chí Minh

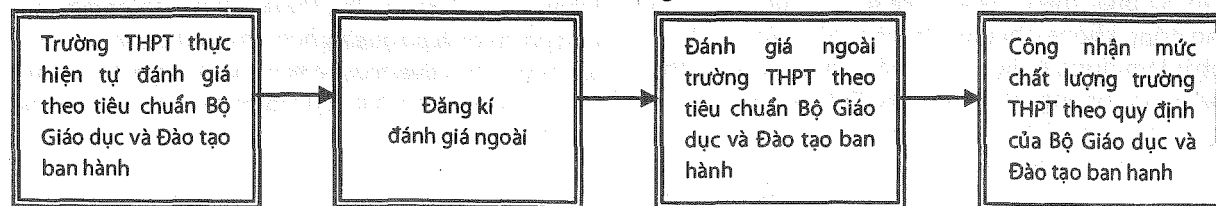
Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay có 186 THPT trong đó có 101 trường công lập và 85 trường ngoài công lập (chưa tính đến các trường THPT có yếu tố nước ngoài, là các trường THPT dạy và học theo chương trình nước ngoài).

Thực tế hiện nay, tỉ lệ các trường đã thực hiện tự đánh giá là 42%. Số các trường chưa thực hiện tự đánh giá phần lớn là các trường THPT ngoài công lập.

Các trường đã đăng kí đánh giá ngoài là 22/186 trường chiếm tỉ lệ 12%, trong đó có 19 trường THPT công lập và 03 trường THPT ngoài công lập. Kết quả là 15 trường đạt cấp độ 3 (cấp độ cao nhất), 01 trường cấp 1, và 06 trường đang đánh giá ngoài chờ kết quả.

Qua khảo sát thực tế việc áp dụng Bộ tiêu chuẩn, tổ chức thực hiện tự đánh giá, tổ chức đánh giá ngoài các trường và công nhận nhận mức chất lượng cho

Hình 1: Quy trình KĐCLGD trường THPT với chu kì 5 năm



các trường, cũng như khảo sát đánh giá tác động của KĐCLGD đến việc nâng cao chất lượng giáo dục, chúng tôi đã rút ra các nhận định sau:

3.1. Những thành tựu đạt được trong kiểm định chất lượng giáo dục trường trung học phổ thông tại TP. Hồ Chí Minh

- KĐCLGD trường THPT đã thật sự trở thành một hoạt động quản lý chất lượng giáo dục như đã được quy định trong Luật Giáo dục. Kết quả bước đầu của công tác KĐCLGD đã khẳng định được đây là biện pháp đúng đắn góp phần nâng cao chất lượng trường THPT. KĐCLGD trường THPT đã giúp cho Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác quản lý các trường THPT một cách chặt chẽ và toàn diện. KĐCLGD đã thúc đẩy trường THPT cải tiến các điều kiện đảm bảo chất lượng của trường. KĐCLGD trường THPT đã giúp các trường hình thành văn hóa chất lượng trong nhà trường, thể hiện sự phấn đấu vì chất lượng tránh được bệnh hình thức chạy theo số lượng và đối phó với cấp trên. Những trường có các điều kiện đảm bảo chất lượng tốt sẽ dễ dàng tham gia vào quá trình tự đánh giá và đăng kí để được đánh giá ngoài. Việc phân quyền cho UBND thành phố hay Giám đốc Sở kí giấy chứng nhận mức chất lượng thể hiện sự phân quyền trong quản lý từ trung ương đến địa phương

- KĐCLGD trường THPT đã giúp nhà trường đánh giá đúng thực trạng của nhà trường thông qua Bộ tiêu chuẩn. Việc tham gia đánh giá ngoài đã giúp nhà trường nhìn lại chính mình một cách khách quan nhất bởi sự tư vấn và giúp đỡ của đoàn đánh giá ngoài với tinh thần đánh giá đồng nghiệp. Đoàn đánh giá ngoài cũng học được rất nhiều kinh nghiệm từ trường được đánh giá những vấn đề về quản lý, về chuyên môn. Thông qua KĐCLGD các thành viên trong nhà trường cũng như đoàn đánh giá có dịp rèn luyện hơn về các kĩ năng đánh giá chất lượng giáo dục.

3.2. Những hạn chế trong kiểm định chất lượng giáo dục trường trung học phổ thông tại TP. Hồ Chí Minh

- Về tổ chức bộ máy và phân cấp: Do chưa hình thành được tổ chức kiểm định độc lập, việc phân quyền cho Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức, quản lý và thực hiện KĐCLGD trường THPT chỉ là bước khởi đầu của việc đưa KĐCLGD vào nhà trường. Về lâu dài, theo Luật Giáo dục phải hình thành tổ chức KĐCLGD độc lập với Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Về tiêu chuẩn kiểm định: Tiêu chuẩn kiểm định thiếu logic và chưa sát với thực tế. Cụ thể, Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường THPT tuy đã được qua 3 lần chỉnh sửa, cũng đã thay đổi nhiều cho phù hợp. Tuy nhiên, vẫn rất cần có sự thay đổi để phù hợp hơn so với TP. Hồ Chí Minh. Bởi lẽ, đây là bộ tiêu chuẩn dùng chung cho tất cả các trường THPT trên cả nước,

do vậy rất cần thiết phải có những tiêu chí linh hoạt cho từng vùng miền. Bộ tiêu chuẩn chưa có các tiêu chí về sứ mạng và tầm nhìn của nhà trường. Chính vì vậy, các trường đạt chuẩn kiểm định nhưng chưa được thể hiện, hoặc có thể hiện cũng chưa được đánh giá về nét riêng biệt, đặc trưng của nhà trường. Bộ tiêu chuẩn nặng về đánh giá nhà trường, chỉ một vài tiêu chí có đánh giá đến việc thực hiện chương trình sách giáo khoa. Nhưng chương trình và sách giáo khoa của phổ thông đang cần phải cải cách sau 2015. Chính vì vậy, các trường đạt chuẩn kiểm định, nhưng chất lượng của học sinh vẫn chưa đáp ứng yêu cầu.

Theo Thông tư 42 "KĐCLGD nhằm giúp cơ sở giáo dục xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn...", tuy nhiên, việc này còn mang tính lí thuyết không thực tế. Vì mục tiêu của giáo dục phổ thông theo điều lệ trường phổ thông cũng rất khó xác định do không thể đo lường được. Chương trình giáo dục phổ thông mang nặng tính lí thuyết và "ứng thí", học sinh phổ thông nặng về đối phó với thi cử đặc biệt là với kì thi đại học. Trường nào có học trò đậu đại học nhiều vẫn cho là trường có chất lượng trong nhìn nhận của học sinh, cha mẹ và xã hội. Do vậy, mặc dù trường đạt chuẩn kiểm định nhưng tỉ lệ đậu đại học thấp vẫn không nằm trong sự lựa chọn của cha mẹ và học sinh.

- Công nhận đạt yêu cầu kiểm định: Hiện nay, giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo được phân quyền trong công tác KĐCLGD trường phổ thông, từ khâu tổ chức thực hiện tự đánh giá, đánh giá ngoài và công nhận mức chất lượng. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo kí và cấp chứng nhận, dẫn đến tình trạng là kết quả kiểm định không có tính độc lập và không khách quan.

- Về cơ chế tài chính: chưa có chính sách thỏa đáng cho các trường tham gia và đạt chuẩn KĐCLGD, nên chưa tạo sự động viên khuyến khích; chưa có giải pháp, chế tài cụ thể đối với trường THPT ngoài công lập chưa thực hiện tự đánh giá; Kinh phí cho hoạt động KĐCLGD trường THPT chủ yếu là ngân sách, chưa huy động được các nguồn lực bên ngoài nên rất hạn chế. Chính vì vậy, cũng chưa tạo được động lực cho các trường tham gia.

- Về kiểm định viên: Để thực hiện được cơ chế quản lý KĐCLGD cần phải có con người thực hiện được đào tạo chuyên nghiệp. Hiện nay, lực lượng kiểm định viên là những thành viên từ các trường, đang thực thi nhiệm vụ chính là cán bộ quản lý ở tại trường. Do vậy, được cử đi đánh giá ngoài là kiêm nhiệm nên cũng không ít khó khăn khi điều động. Năng lực của kiểm định viên (thực hiện tự đánh giá hay đánh giá ngoài) chưa đáp ứng yêu cầu. Cụ thể là năng lực lập luận và viết báo cáo tự đánh giá cũng như đánh giá ngoài

còn nhiều hạn chế. Cần có chương trình đào tạo bồi dưỡng kiểm định viên chuyên sâu hơn.

4. Các giải pháp hoàn thiện hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục phổ thông

4.1. Hình thành tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục phổ thông tại TP. Hồ Chí Minh

Theo Thông tư 61/2012/TT-BGDĐT, tổ chức KĐCLGD là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực KĐCLGD theo các quy định của Nhà nước, có chức năng đánh giá và công nhận các cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục. Trên cơ sở các quy phạm pháp luật do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, đồng thời với việc triển khai chính quyền đô thị, TP. Hồ Chí Minh đủ pháp lý để tiến hành lập đề án thành lập trung tâm KĐCLGD độc lập, chuyên trách và tách biệt so với Sở Giáo dục và Đào tạo như hiện nay. Trung tâm kiểm định sẽ độc lập với cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục ở địa phương, như vậy sẽ đảm bảo công bằng và khách quan. Việc tiến hành kiểm định các trường phải trên cơ sở sự tự nguyện và nỗ lực thật sự từ các trường, không nên giao chỉ tiêu và ép buộc như hiện nay sẽ dẫn đến bệnh thành tích và đối phó.

4.2. Xây dựng chương trình đào tạo kiểm định viên và đào tạo kiểm định viên chuyên nghiệp cho giáo dục phổ thông

Theo Thông tư số 60/2012/TT-BGDĐT, kiểm định viên là người được tuyển chọn, đã hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiểm định viên theo quy định, được cấp thẻ kiểm định viên, thực hiện nhiệm vụ KĐCLGD theo yêu cầu của các cơ sở giáo dục và các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khác. Để đáp ứng yêu cầu trên, rất cần việc chuyên nghiệp hóa đội ngũ kiểm định viên như hiện nay:

- Xây dựng chương trình đào tạo kiểm định viên phổ thông đáp ứng nhu cầu thực tiễn;
- Xây tiêu chuẩn, quy trình tuyển chọn, và cấp thẻ hành nghề kiểm định viên giáo dục phổ thông;
- Xây dựng các chính sách về lương, biên chế nhân sự... cho kiểm định viên phổ thông.

4.3. Điều chỉnh Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường phổ thông hiện nay theo hướng mở, đáp ứng sự đa dạng của các loại hình trường phổ thông tại TP. Hồ Chí Minh

Theo phân tích ở phần thực trạng, TP. Hồ Chí Minh hiện nay, có gần 200 trường THPT với đa dạng loại hình gồm: trường THPT công lập, trường THPT ngoài công lập, trong đó có các trường có yếu tố nước ngoài. Trong các trường có yếu tố nước ngoài lại có rất nhiều dạng trường khác nhau, trường hoàn toàn dạy và học theo chương trình nước ngoài và cấp bằng tốt nghiệp nước ngoài. Ngoài ra, có trường dạy chương trình Việt Nam cùng với chương trình nước

ngoài, thêm một số môn khoa học bằng tiếng Anh,... Riêng tại TP. Hồ Chí Minh, còn được sự đồng ý của Thành ủy, Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân về việc xây dựng và thực thi các trường phổ thông tiên tiến như THPT Lê Quý Đôn, THPT Nguyễn Hiền, THPT Nguyễn Du. Chính vì vậy, việc sử dụng cứng nhắc một bộ tiêu chuẩn cho tất cả các trường phổ thông trên cả nước là rất bất cập và không phù hợp.

4.4. Xây dựng các chính sách khuyến khích ưu tiên cho các trường học phổ thông đạt chuẩn kiểm định

Tôn vinh các trường THPT đạt chuẩn KĐCLGD; tăng ngân sách hằng năm; có học bổng cho học sinh,... ở các trường đạt chuẩn kiểm định.

Kết luận

KĐCLGD là giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục. Việc hoàn thiện hệ thống kiểm định theo tinh thần Nghị quyết Trung ương lần thứ 8 khóa XI với các giải pháp cụ thể nêu trên có thể thúc đẩy sớm việc hoàn thiện và góp phần thực hiện được sự mong đợi của Nhà nước, xã hội và người dân về chất lượng giáo dục phổ thông.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2012), *Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.*
2. Phan Văn Kha (2013), *Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết Trung ương lần thứ 8 khóa XI*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 99, tháng 12 năm 2013.
3. Nguyễn Lộc (2009), *Lí luận quản lí*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
4. Trần Khánh Đức (2010), *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỷ XXI*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

SUMMARY

The Resolution of the 8th Party National Congress on the radical and comprehensive innovation in education emphasized the educational transfer from quantity to quality. The educational testing and quality assurance were considered as key stages making a great contribution to educational quality. In the context of dynamic education development and urbanization, it is necessary to complete quality assurance system in which state governance to this sector at general education level is of first priority. This article summarized the real situation of state governance to educational quality assurance in general schools in terms of achievement, shortages and solutions to enhance its effectiveness and efficiency.